CTCP Vinaconex 39 (UPCOM: PVV)

FireAnt

Ngày 28/06/2024	1,500 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	7.1%	**7.1%**	**-25.0%**

Q2/24

ROE 31.1% +/- YoY ▼ 28.2%

	Q2/24	QoQ	YoY
DT thuần	2.35 tỷ VNĐ	▼ 0.06 ▼ 2.5%	▲ 0.06 ▲ 2.6%
LN gộp	0.88 tỷ VNĐ	▼ 0.06 ▼ 6.6%	▲ 0.06 ▲ 7.1%
LN thuần	-7.03 tỷ VNĐ	▼ 0.86 ▼ 14.0%	▼ 0.10 ▼ 1.5%
LN sau thuế	-7.12 tỷ VNĐ	▼ 0.40 ▼ 6.0%	▼ 0.02 ▼ 0.3%

	6T 2024	YoY
DT thuần	4.76 tỷ VNĐ	▲ 0.36 ▲ 8.1%
LN gộp	1.82 tỷ VNĐ	▲ 0.36 ▲ 24.5%
LN thuần	-13.2 tỷ VNĐ	▲ 1.00 ▲ 7.2%
LN sau thuế	-13.8 tỷ VNĐ	▲ 2.20 ▲ 13.7%

Kết quả kinh doanh

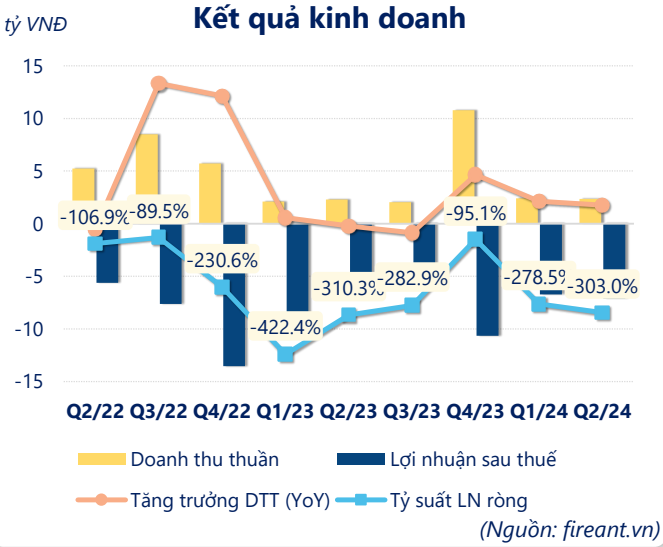

(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

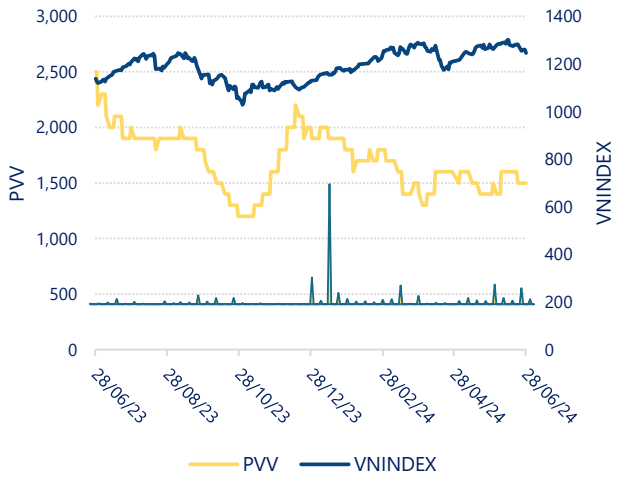

CTCP Vinaconex 39 (UPCOM: PVV)

Tăng trưởng lợi nhuận

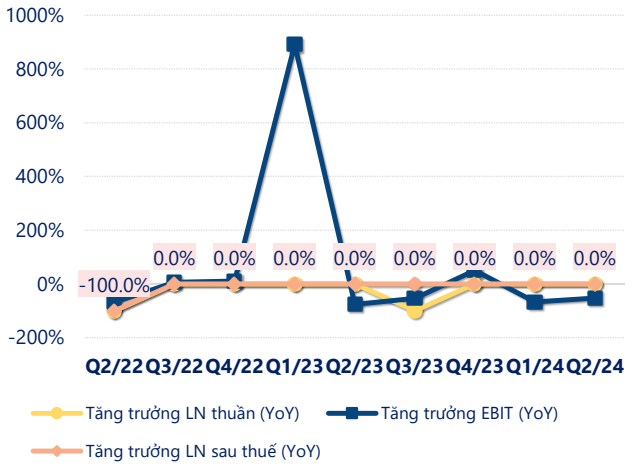

(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí

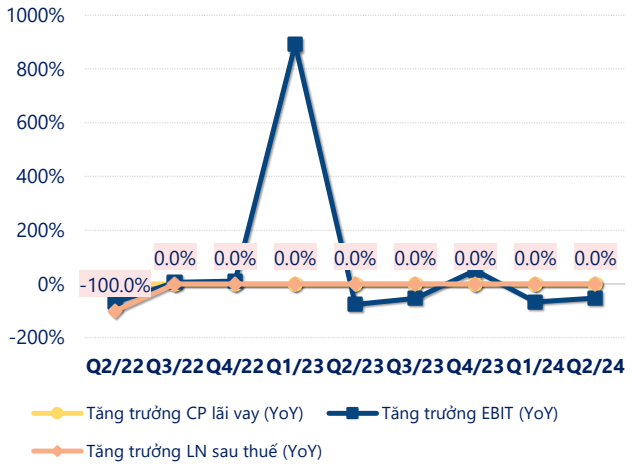

(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận

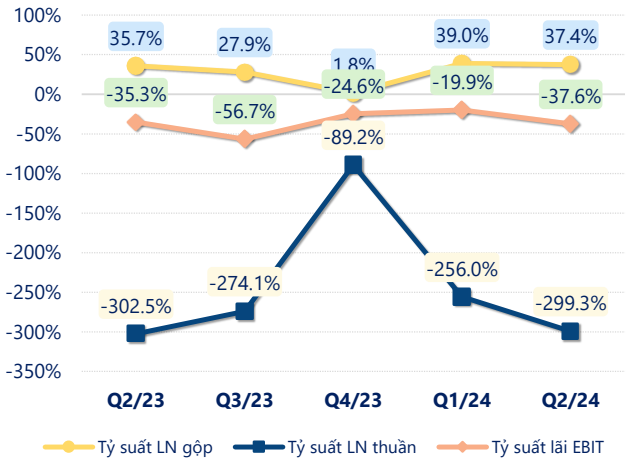

(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản

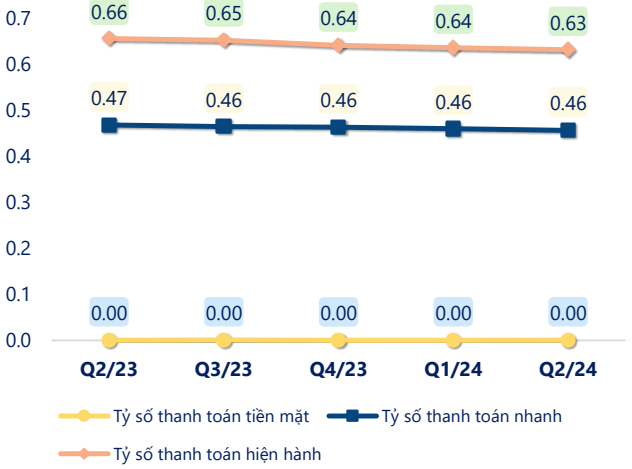

(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

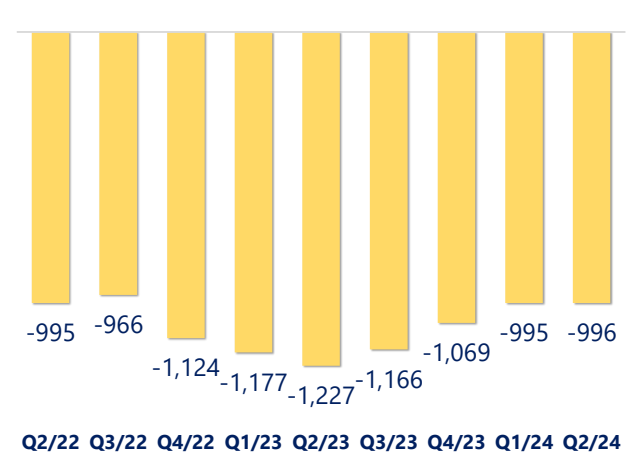

(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Vinaconex 39 (UPCOM: PVV)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/24	Q2/23	Thay đổi YoY	6T 2024	6T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**2.35**	**2.29**	**2.6%**	**4.76**	**4.40**	**8.1%**
Giá vốn hàng bán	1.47	1.47	0.1%	2.94	2.94	0.0%
Lợi nhuận gộp	0.88	0.82	7.1%	1.82	1.46	24.5%
Doanh thu HĐTC	0.00	0.00		0.03	0.08	-61.8%
Chi phí TC	6.23	6.24	-0.2%	12.5	12.5	-0.1%
Chi phí lãi vay	6.23	6.29	-0.9%	12.5	12.5	-0.4%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	**1.68**	**1.51**	**11.4%**	**2.60**	**3.29**	**-21.2%**
LN thuần từ HĐKD	-7.03	-6.93	-1.5%	-13.2	-14.2	7.2%
Lợi nhuận khác	**-0.08**	**-0.17**	**52.7%**	**-0.62**	**-1.79**	**65.5%**
LN trước thuế	-7.11	-7.10	-0.2%	-13.8	-16.0	13.7%
Lợi nhuận sau thuế	**-7.12**	**-7.10**	**-0.3%**	**-13.8**	**-16.0**	**13.7%**
LNST của CĐ cty mẹ	**-7.12**	**-7.10**	**-0.3%**	**-13.8**	**-16.0**	**13.7%**

(Nguồn: fireant.vn)

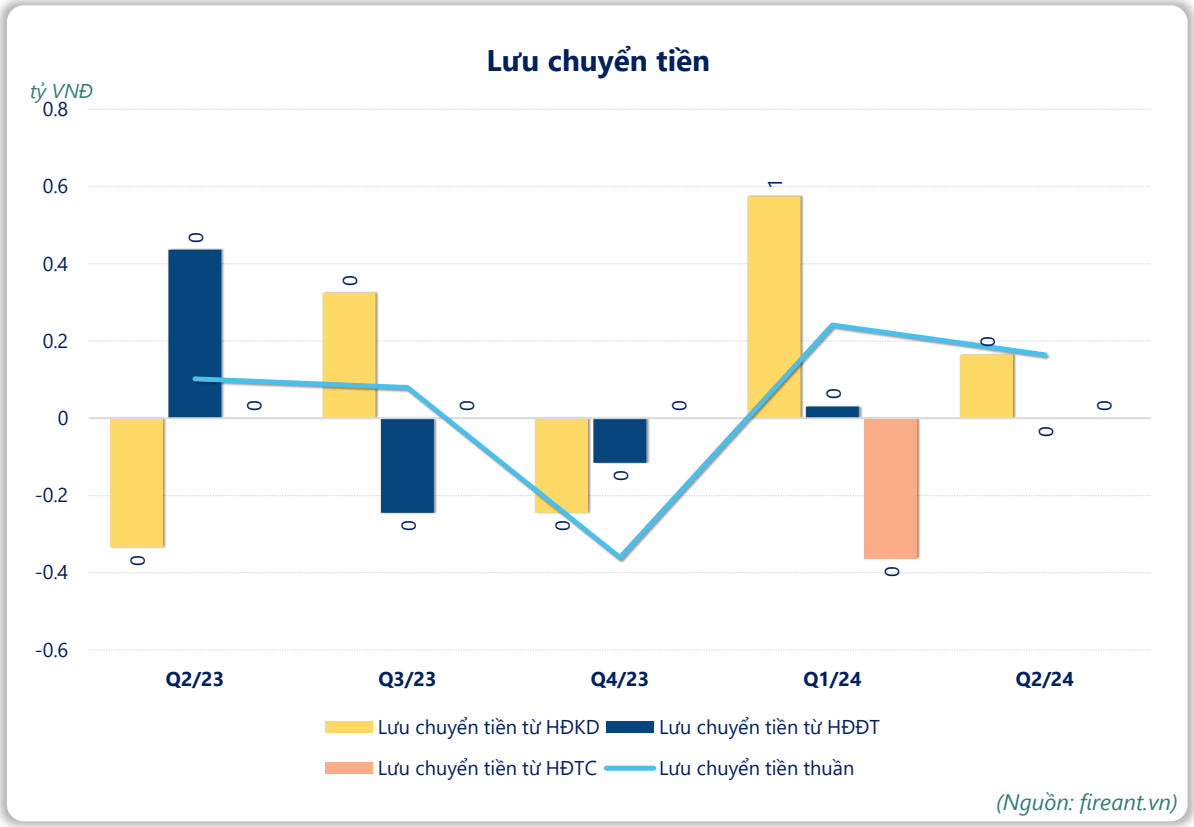

(Nguồn: fireant.vn)